

EAGLE BRAND YELLOW BALM CAO VÀNG CON Ó

Thành phần:

Thành phần cho 1 lọ 10g

Hoạt chất:

Menthol	1,55 g
Eucalyptus Oil	1,95 g
Methyl Salicylate	0,80 g
Camphor	0,40 g
Peppermint Oil	1,00 g

Tá dược:

Hard paraffin	4,3 g
Yellow colour (Natracol Beta carotene)	0,00012 g

YB-VIE/BR/FA/ED-003

Dạng bào chế:

Cao xoa (Thuốc dùng ngoài).

Chỉ định:

Các cơn đau đầu, choáng váng, chóng mặt, đau lưng, đau thắt lưng, thấp khớp, các vết côn trùng đốt, mẩn ngứa và các triệu chứng cảm lạnh.

Liều dùng và cách dùng:

Thoa một lượng vừa đủ Cao vàng Con Ó, dùng lòng bàn tay xoa đều, và nhẹ nhàng vào vùng da bị đau. Dùng các đầu ngón tay ấn và xoa bóp theo hình tròn tại vùng da bị đau. Lặp lại cho đến khi cảm nhận được cảm giác ấm và để đầu khuynh điệp trong Cao vàng Con Ó làm dịu cơn đau.

Chống chỉ định:

- Không sử dụng cao xoa cho trẻ nhỏ dưới 2 tuổi.
- Không dùng cho vết thương hay vùng da bị trầy xước.
- Không sử dụng cho người bị dị ứng với Menthol, Salicylate hoặc với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Thận trọng:

Chỉ bôi ngoài da. Không được uống. Không dùng để băng bó vết thương. Không thoa lên mắt và niêm mạc. Để xa tầm tay trẻ em.

Tương tác thuốc và các dạng tương tác khác:

Chưa tìm thấy tài liệu. Thông báo cho bác sĩ các thuốc mà bạn đang sử dụng trong thời gian điều trị. Không được tự ý dùng các thuốc khác hay dùng đồng thời với các thuốc khác nếu không có sự đồng ý của bác sĩ của bạn.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Thận trọng khi dùng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú. Hãy thảo luận với bác sĩ của bạn về nguy cơ và lợi ích của việc dùng thuốc trong thời gian có thai và cho con bú.

Tác dụng của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:

Chưa có báo cáo.

Tác dụng không mong muốn của thuốc:

Đỏ da hay dị ứng da có thể xảy ra, đặc biệt ở bệnh nhân da nhạy cảm. Nếu triệu chứng tiếp tục kéo dài hay da bị mẩn ngứa, sưng phồng hay bị phát ban, hãy thông báo cho bác sĩ của bạn. Nếu bôi thuốc trên diện rộng hay bôi vào vùng da bị tổn thương, thuốc có thể bị hấp thu. Hãy thông báo cho bác sĩ nếu bạn thấy: kêu trong tai, buồn nôn hay nôn.

Thông báo cho bác sĩ biết các tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Quá liều và cách xử trí:

Quá liều Methyl salicylate:

Nhiễm độc salicylate có thể xảy ra sau khi uống hoặc bôi methyl salicylate. Nhiễm độc mãn tính thường xảy ra khi sử dụng lặp lại liều lớn hoặc bôi quá nhiều salicylate.

Các triệu chứng bao gồm: chóng mặt, ù tai, ra mồ hôi, buồn nôn, ói mửa, và rối loạn tâm thần. Các triệu chứng trên có thể được kiểm soát bằng cách giảm liều sử dụng.

Các triệu chứng nhiễm độc nặng hoặc quá liều cấp tính sau ngộ độc bao gồm: tăng thông khí phổi, sốt, ketosis và nhiễm kiềm hô hấp và toan chuyển hóa. Suy nhược hệ thần kinh trung ương có thể dẫn đến hôn mê, trụy tim mạch và suy hô hấp.

Quá liều menthol:

Nuốt phải một lượng lớn là nguyên nhân gây ra các triệu chứng: buồn nôn, nôn mửa, đau bụng dữ dội, chóng mặt, mất điều hòa vận động, mê sảng, giật cơ, co giật và cơn động kinh, trầm cảm và hôn mê. Có thể gây suy hô hấp tức thời cho trẻ nhỏ nếu bôi dầu trực tiếp lên mũi.

Điều kiện bảo quản:

Đóng nắp kín và bảo quản sản phẩm nơi khô mát với nhiệt độ không quá 30°C.

Quy cách đóng gói:

Hộp 1lọ 10g, 20g, 40g.

Hạn sử dụng:

60 tháng kể từ ngày sản xuất.

Không được dùng thuốc quá hạn sử dụng được ghi trên bao bì.

Tiêu chuẩn:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất.



Sản xuất bởi:
PT EAGLE INDO PHARMA
Jl. Raya Siliwangi Km. 1, Desa Alam Jaya, Kec. Jatiuwung, Tangerang, Indonesia.

Phân phối bởi:
Công ty TNHH Một Thành Viên Vimedimex Bình Dương.
Địa chỉ: Số 18 L1-2 VSIP II, Đường số 3, Khu Công Nghiệp Việt Nam - Singapore 2, phường Hòa Phú, thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến của thầy thuốc.